

Thời gian làm bài:	150 phút (không kể thời gian phát đề)
Tổng số câu hỏi:	120 câu
Dạng câu hỏi:	Trắc nghiệm 4 lựa chọn (Chỉ có duy nhất 1 phương án đúng)
Cách làm bài:	Làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

CẤU TRÚC BÀI THI

Nội dung	Số câu
<b>Phần 1: Ngôn ngữ</b>	
1.1. Tiếng Việt	20
1.2. Tiếng Anh	20
<b>Phần 2: Toán học, tư duy logic, phân tích số liệu</b>	
2.1. Toán học	10
2.2. Tư duy logic	10
2.3. Phân tích số liệu	10

Nội dung	Số câu
<b>Giải quyết vấn đề</b>	
3.1. Hóa học	10
3.2. Vật lí	10
3.4. Sinh học	10
3.5. Địa lí	10
3.6. Lịch sử	10

NỘI DUNG BÀI THI

PHẦN 1. NGÔN NGỮ

1.1 TIẾNG VIỆT

- Chọn từ đúng dưới đây để điền vào chỗ trống “Móng đông vòng tây, chẳng mưa...cũng bão giạt”
 

A. dây                                      B. đông                                      C. dai                                      D. lâu
- Tiếng đàn “Ngu cầm” trong bài thơ *Cánh ngày hè* thể hiện ước mong gì của Nguyễn Trãi?
 

A. Ước mong về sự an nhàn

B. Ước mong về sức mạnh của con người

C. Ước mong về xã hội thanh bình, nhân dân hạnh phúc, ấm no

D. Ước mong về việc mở rộng lãnh thổ
- Thể loại của *Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* là:
 

A. Cổ tích                                      B. Truyền thuyết                                      C. Sử thi                                      D. Thần thoại
- “Công viên là lá phổi xanh của thành phố”. Từ nào trong câu thơ trên được dùng với nghĩa chuyển?
 

A. công viên                                      B. lá                                      C. xanh                                      D. thành phố
- Điền vào chỗ trống trong câu thơ: “Đâu những... thân tự thưở xưa/ Những hồn quen dải gió dầm mưa” (Nhớ đồng – Tô Hữu)
 

A. người                                      B. hồn                                      C. tình                                      D. nhà
- “Vàng tủa non tây, bóng ác tà/ Đầm đầm ngọn cỏ, tuyết phun hoa/ Ngàn mai lác đác, chim về tổ/ Dặm liễu băng khuâng, khách nhớ nhà” (*Chiều hôm nhớ nhà* – Bà Huyện Thanh Quan)

Đoạn thơ trên thuộc dòng thơ:

- A. dân gian                      B. trung đại                      C. thơ Mới                      D. hiện đại

7. Qua tác phẩm *Những đứa con trong gia đình*, Nguyễn Thi thể hiện điều gì?

- A. Sức sống tiềm tàng của những con người Tây Nguyên  
B. Vẻ đẹp của thiên nhiên Nam Bộ  
C. Vẻ đẹp tâm hồn của người Tây Bắc  
D. Những người con trong một gia đình nông dân Nam Bộ có truyền thống yêu nước, căm thù giặc, thủy chung son sắt với quê hương

8. Chọn từ viết đúng chính tả trong các từ sau:

- A. súc tiến                      B. súc tích                      C. xinh xắn                      D. xung sức

9. Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống trong câu sau: “Từ ngày mai....., công ty A sẽ chính thức..... vào công ty B.”

- A. trở đi, sát nhập              B. chở đi, sát nhập              C. trở đi, sáp nhập              D. chở đi, sáp nhập

10. Từ nào bị dùng sai trong câu sau: “*Bởi vì đường xá xa xôi, anh ấy đã nỡ hẹn với chúng tôi.*”

- A. đường xá                      B. xa xôi                      C. nỡ hẹn                      D. chúng tôi

11. Các từ “*xinh xinh, xanh xanh, râm râm*” thuộc nhóm từ nào?

- A. Từ ghép đẳng lập              B. Từ ghép chính phụ              C. Từ láy toàn bộ              D. Từ láy bộ phận

12. “*Ngọc không những mua bút máy mà bạn ấy còn mua cả đồ dùng học tập.*” Đây là câu:

- A. thiếu chủ ngữ              B. thiếu vị ngữ              C. thiếu chủ ngữ và vị ngữ              D. sai logic

13. “*Trong hoàn cảnh “trăm dâu đổ đầu tằm”, ta càng thấy chị Dậu thật là một người phụ nữ đảm đang, tháo vát. Một mình chị phải giải quyết mọi khó khăn đột xuất của gia đình, phải đương đầu với những thế lực tàn bạo: quan lại, cường hào, địa chủ và tay sai của chúng. Chị có khóc lóc, có kêu trời, nhưng chị không nhắm mắt khoanh tay, mà tích cực tìm cách cứu được chồng ra khỏi cơn hoạn nạn. Hình ảnh chị Dậu hiện lên vững chãi như một chỗ dựa chắc chắn của cả gia đình*” (Nguyễn Đăng Mạnh)

Nhận xét về cách thức trình bày đoạn văn:

- A. Đoạn văn diễn dịch              B. Đoạn văn tổng phân hợp              C. Đoạn văn quy nạp              D. Đoạn văn song hành

14. “*Chị ấy gấu lắm. Từ thời đi học đến giờ không ai dám bắt nạt chị ấy đâu.*”

Trong đoạn văn trên, từ “gấu” được dùng với ý nghĩa gì?

- A. Tên của một loài động vật  
B. Cách gọi khác của người yêu  
C. Tính cách hung hỏ, mạnh mẽ, không sợ ai cả  
D. Tên một loại đồ ăn

15. Trong các câu sau:

I. Tiếng giọt danh đồ ồ ồ, xối lên những rãnh nước sâu.

II. Hoa ban Tây Bắc nở rộ lung linh, hoa trắng núi trắng giời, hoa ban nở không kịp rụng.

III. Càng đổ dần về hướng mũi cà mau, thì sông ngòi, kênh rạch càng bủa giăng chi chít như mạng nhện.

IV. Bằng những cố gắng không ngừng, anh đã tốt nghiệp đại học.

Những câu nào mắc lỗi:

A. IV và III

B. IV và II

C. IV và I

D. III và I

Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu từ câu từ câu 16 đến 20:

#### NGƯỜI TIÊU PHU

Tiêu phu cùng học giả đang đi chung một chiếc thuyền ở giữa sông. Học giả tự nhận mình hiểu biết sâu rộng nên đã đề nghị chơi trò đoán chữ để cho đỡ nhàm chán, đồng thời giao kèo, nếu mà mình thua sẽ mất cho tiêu phu mười đồng. Ngược lại, tiêu phu thua thì sẽ chỉ mất năm đồng thôi. Học giả coi như mình nhường tiêu phu để thể hiện trí tuệ hơn người.

Đầu tiên, tiêu phu ra câu đố:

- *Vật gì ở dưới sông nặng một ngàn cân, nhưng khi lên bờ chỉ còn có mười cân?*

Học giả vắt óc suy nghĩ vẫn tìm không ra câu trả lời, đành đưa cho tiêu phu mười đồng. Sau đó, ông hỏi tiêu phu câu trả lời là gì.

- *Tôi cũng không biết!* - Tiêu phu đưa lại cho học giả năm đồng và nói thêm:

- *Thật ngại quá, tôi kiếm được năm đồng rồi.* Học giả vô cùng sùng sốt.

16. Xác định phương thức biểu đạt chính?

A. Miêu tả

B. Biểu cảm

C. Tự sự

D. Nghị luận

17. Nội dung chính của câu chuyện trên là gì?

A. Bác tiêu phu ngu muội

B. Cuộc thi tài của vị học giả và bác tiêu phu

C. Vị học giả khôn ngoan

D. Câu chuyện chiếc thuyền

18. Từ câu chuyện trên, anh/chị rút ra được bài học gì cho bản thân?

A. Làm một người khiêm tốn

B. Không dùng tiền để thử tài

C. Không nên thi thố với người khác

D. Tất cả các phương án trên

19. Khiêm tốn thể hiện qua yếu tố nào?

A. Lời nói

B. Cử chỉ

C. Hành động

D. Tất cả các đáp án trên

20. Vị học giả hiện lên là người như thế nào?

A. Tự tin

B. Xác xược

C. Kiêu ngạo

D. Nhút nhát

#### 1.2. TIẾNG ANH

Question 21 – 25: Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

21. I and Kenny \_\_\_\_\_ pen pal friends since I \_\_\_\_\_ Singapore.

A. are/ visit

B. were/ visited

C. were/ have visited

D. have been/ visited

22. He's always busy. He has \_\_\_\_\_ time to relax.

A. much

B. little

C. a little

D. plenty of

23. The better the weather is, \_\_\_\_\_.

A. the most crowded the beaches get

B. the most the beaches get crowded

C. the more crowded the beaches get

D. the more the beaches get crowded

24. Paul has just sold his \_\_\_\_\_ car and intends to buy a new one.

A. black old Japanese

B. Japanese old black



it is likely to be very effective. While the résumé must be factual, objective, and brief, the letter is your chance to interpret and expand. It should state explicitly how your background relates to the specific job, and it should emphasise your strongest and most relevant characteristics. The letter should demonstrate that you know both yourself and the company.

The letter of application must communicate your ambition and enthusiasm. Yet it must be modest. It should be neither aggressive nor compliant: neither pat yourself on the back nor ask for sympathy. It should never express dissatisfaction with the present or former job or employer. And you should avoid discussing your reasons for leaving your last job.

Finally, it is best that you not **broach** the subject on salary. Indeed, even if a job advertisement requires that you mention your salary requirements, it is advisable simply to call them "negotiable." However, when you go on an interview, you should be prepared to mention a salary range. For this reason, you should investigate both your field and, if possible, the particular company. You don't want to ask for less than you deserve or more than is reasonable.

(Adapted from "Select Readings - Intermediate" by Linda Lee and Erik Gundersen)

Choose an option (A, B, C or D) that best answers each question.

36. What is the passage mainly about?

- A. Advice on how to find a good job
- B. Things to avoid during a job interview
- C. Tips for writing an effective letter of application
- D. Differences between a résumé and a letter of application

37. According to paragraph 1, in a letter of application, the applicant tries to\_\_\_\_\_.

- A. persuade the employer to grant him/her an interview
- B. get further information about the company
- C. advertise a product to attract more customers
- D. present what he/she wants from the job

38. The word "**it**" in paragraph 2 refers to\_\_\_\_\_.

- A. the letter of application
- B. an opportunity
- C. your work
- D. the résumé

39. According to the passage, what can be inferred about a letter of application?

- A. It should express the applicant's dissatisfaction with his/her former employer.
- B. It should refer to the applicant's reasons for leaving his/her previous job.
- C. It should be written very briefly, but in a formal style.
- D. It should expand upon the information contained in the applicant's résumé.

40. The word "**broach**" in paragraph 4 is closest in meaning to\_\_\_\_\_.

- A. avoid
- B. investigate
- C. introduce
- D. understand

## PHẦN 2. TOÁN HỌC, TƯ DUY LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

41. Cho  $\log_7 12 = x; \log_{12} 24 = y$  và  $\log_{54} 168 = \frac{axy + 1}{bxy + cx}$  trong đó a, b, c là các số nguyên. Tính giá trị của

biểu thức  $S = a + 2b + 3c$ .

- A.  $S = 4$
- B.  $S = 19$
- C.  $S = 10$
- D.  $S = 15$

42. Cho tích phân  $I = \int_0^3 \frac{\sqrt{x}}{1 + \sqrt{x+1}} dx$  và  $t = \sqrt{x+1}$ . Mệnh đề nào dưới đây sai?

- A.  $I = \left| \frac{2t^3}{3} - t^2 \right|_1^2$
- B.  $I = \int_1^2 (2x^2 - 2x) dx$
- C.  $I = \int_0^3 (2t^2 - 2t) dt$
- D.  $I = \int_1^2 (2t^2 - 2t) dx$



C. Mệnh đề đúng là: A, mệnh đề sai: B, C, D.

D. Mệnh đề đúng là: B, mệnh đề sai: A, C, D.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 52 đến 55**

Năm người bạn là Đa, Thiện, Liên, Khương, Đức có nghề nghiệp là họa sỹ, thợ may, thợ mộc, người đưa thư và thợ cắt tóc. Họ sống trong cùng một thành phố nên có điều kiện gặp gỡ nhau thường xuyên.

*Đa và Khương hay cùng nhau đến hiệu may nơi người thợ may làm việc.*

*Thiện và Đức sống cùng khu tập thể với người đưa thư.*

*Liên vừa đóng vai chủ hôn cho đám cưới của Thiện lấy con gái người thợ cắt tóc.*

*Đa và Thiện chủ nhật thường chơi cờ với họa sỹ và người thợ mộc.*

*Khương và Đức tối thứ bảy hay đến chơi nhà người thợ cắt tóc.*

*Người đưa thư thích nhất tự cắt tóc cho mình.*

*Đức và Khương chưa bao giờ cầm bút vẽ.*

52. Thiện làm nghề gì?

A. Thợ may

B. Thợ mộc

C. Đưa thư

D. Cắt tóc

53. Đức làm nghề gì?

A. Họa sỹ

B. Thợ mộc

C. Đưa thư

D. Cắt tóc

54. Khương làm nghề gì?

A. Họa sỹ

B. Thợ mộc

C. Đưa thư

D. Cắt tóc

55. Liên làm nghề gì?

A. Họa sỹ

B. Thợ mộc

C. Đưa thư

D. Cắt tóc

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 56 đến 60**

Tình cờ trên một toa xe lửa có một nhà thơ, một nhà văn, một nhà viết kịch và một nhà sử học ngồi cạnh nhau. Tên của họ là: An, Vân, Khoa, Đạt.

Qua chuyện trò trao đổi thì thấy: Mỗi người đều mang theo một tác phẩm của một trong 3 người kia để đọc trong cuộc hành trình.

*An và Vân trước đây đã đọc tác phẩm của nhau, nhưng giờ đây không có người nào mang theo tác phẩm của người kia.*

*Vân đọc tác phẩm của Đạt.*

*Đạt không bao giờ đọc thơ.*

*Nhà thơ đọc tác phẩm kịch.*

*Nhà văn trẻ vừa mới ra đời tác phẩm đầu tiên nói rằng: khi đọc xong tác phẩm mang theo anh ta sẽ mượn đọc tác phẩm của nhà sử học.*

*Trên tàu không có ai mang theo tác phẩm của chính mình.*

56. Nhà văn đọc tác phẩm gì?

A. Thơ

B. Kịch

C. Sử

D. Không xác định được.

57. Đáp án nào dưới đây không đúng?

A. Nhà Sử học đọc văn

B. Nhà Sử học đọc kịch

C. Nhà viết Kịch đọc sử

D. Nhà Văn đọc thơ.

58. Nhà văn tên là gì?

A. An

B. Vân

C. Đạt

D. Khoa

59. Ai là nhà sử học?

A. Vân

B. An

C. Đạt

D. Khoa

60. Chọn đáp án sai trong các đáp án sau?

A. Vân là nhà thơ

B. Đạt là người viết kịch

C. Đạt là nhà thơ

D. Vân đọc kịch

**Dựa vào các thông tin trong bảng sau để hoàn thành câu hỏi từ 61 đến 63:**

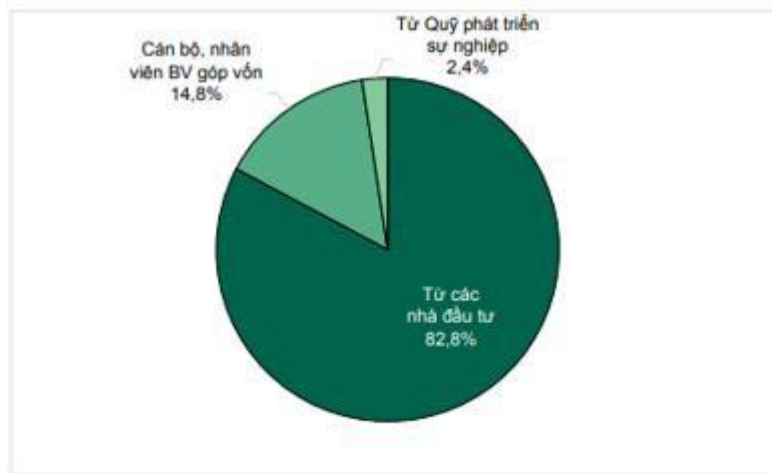
*Dưới đây là bảng giá hạt điều rang muối bán lẻ, giá chưa bao gồm thuế VAT, quy cách đóng hộp tròn 500gr.*

STT	Tên	Kích thước	Giá bán
1	Hạt điều rang muối loại A+ (hạt to)	Khoảng 210 hạt/kg	380.000đ/hộp
2	Hạt điều rang muối loại A (hạt vừa)	Khoảng 280 hạt/kg	340.000đ/hộp
3	Hạt điều rang muối loại A (hạt nhỏ)	Khoảng 300 hạt/kg	300.000đ/hộp
4	Hạt điều rang muối loại B	Khoảng 330 hạt/kg	270.000đ/hộp

61. Giá 1kg hạt điều rang muối loại B (chưa bao gồm thuế VAT) là bao nhiêu?  
 A. 270 000 đồng  
 B. 300 000 đồng  
 C. 540 000 đồng  
 D. 340 000 đồng
62. Một ki-lô-gam hạt điều rang muối loại A+ sẽ có giá bán là bao nhiêu nếu thuế xuất của hạt điều là 10%.  
 A. 380 000 đồng  
 B. 490 000 đồng  
 C. 760 000 đồng  
 D. 836 000 đồng
63. Ông T mua 2kg hạt điều rang muối loại A (hạt vừa) và 1kg Hạt điều rang muối loại A+ (hạt to). Nếu thuế GTGT là 10% thì ông T phải trả cho cửa hàng số tiền là ..... đồng?  
 A. 2.120.000  
 B. 2.332.000  
 C. 1.166.000  
 D. 1.060.000

Dựa vào các thông tin trong bảng sau để hoàn thành câu hỏi từ 64 đến 67:

Cho biểu đồ: Nguồn vốn huy động cho các đề án xã hội hóa y tế theo báo cáo đến năm 2016 như sau:



Nguồn: Số liệu của Vụ Kế hoạch, tài chính của Bộ Y tế

64. Nguồn vốn huy động cho các đề án xã hội hóa y tế theo báo cáo đến năm 2016 từ cán bộ nhân viên bệnh viện chiếm bao nhiêu phần trăm?  
 A. 14,8%                      B. 2,4%                      C. 82,4%                      D. 82,8%
65. Nguồn vốn từ quỹ phát triển sự nghiệp chiếm bao nhiêu phần trăm tổng nguồn vốn?  
 A. 14,8%                      B. 2,4%                      C. 82,4%                      D. 82,8%
66. Nếu nguồn vốn từ các nhà đầu tư là 7.452.000.000 đồng thì nguồn vốn từ các cán bộ, nhân viên bệnh viện là bao nhiêu tiền?  
 A. 2,01 tỉ đồng                      B. 1,345 tỉ đồng                      C. 1,446 tỉ đồng                      D. 1,332 tỉ đồng
67. Nguồn vốn huy động cho các đề án xã hội hóa y tế từ các nhà đầu tư nhiều hơn từ quỹ phát triển sự nghiệp bao nhiêu phần trăm?  
 A. 82,8%                      B. 68%                      C. 80,4%                      D. 19,7%
68. Cho bảng số liệu:

Mật độ dân số và tỉ lệ dân số thành thị của một số nước Đông Nam Á năm 2018

Quốc gia	Mật độ dân số (người/km <sup>2</sup> )	Tỉ lệ dân số thành thị (%)
Cam-pu-chia	89,3	23,0
In-đô-nê-xi-a	144,1	54,7
Xin-ga-po	7908,7	100,0
Thái Lan	134,8	49,2
Việt Nam	283,0	35,7

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2018, NXB Thống kê, 2019)

Theo bảng số liệu, nhận xét nào sau đây đúng khi so sánh mật độ dân số và tỉ lệ dân số thành thị của một số nước Đông Nam Á năm 2018?



- A. Xin-ga-po có mật độ dân số và tỉ lệ dân số thành thị cao nhất.
- B. Việt Nam có mật độ dân số và tỉ lệ dân số thành thị thấp nhất.
- C. In-đô-nê-xi-a có mật độ dân số và tỉ lệ dân số thành thị thấp hơn Cam-pu-chia
- D. Thái Lan có mật độ dân số thấp hơn Việt Nam và Cam-pu-chia

Dựa vào các thông tin trong bảng sau để hoàn thành câu hỏi từ 69 và 70:

**MỘT SỐ MẶT HÀNG XUẤT KHẨU CHỦ YẾU CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 – 2015**

(Đơn vị: nghìn tấn)

Mặt hàng	2010	2012	2013	2014	2015
Hạt tiêu	117,0	117,8	132,8	155,0	131,5
Cà phê	1218,0	1735,5	1301,2	1691,1	1341,2
Cao su	779,0	1023,5	1074,6	1071,7	1137,4
Chè	137,0	146,9	141,2	132,4	124,6

(Nguồn: Niên giám Thống kê Việt Nam, 2015, NXB Thống kê, 2016)

69. Trung bình khối lượng (nghìn tấn) mặt hàng cà phê từ năm 2010 đến 2015 là:  
 A. 1457,4 nghìn tấn      B. 1574,3 nghìn tấn      C. 1735,1 nghìn tấn      D. 1071,9 nghìn tấn
70. Sản lượng cao su năm 2015 tăng bao nhiêu phần trăm so với năm 2010?  
 A. 30%      B. 40%      C. 45%      D. 46%

**PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

71. Cấu hình electron của A là:  $1s^2 2s^2 2p^6 3s^2 3p^6 3d^x 4s^2$ . Để A ở chu kì 4, nhóm IIA trong BTH thì giá trị của x là:  
 A. 10      B. 0      C. 8      D. 7
72. Cho cân bằng hóa học:  $H_2(k) + I_2(k) \rightleftharpoons 2HI(k)$ ;  $\Delta H > 0$   
 Cân bằng không bị chuyển dịch khi:  
 A. tăng nhiệt độ của hệ      B. giảm nồng độ HI  
 C. tăng nồng độ  $H_2$       D. giảm áp suất chung của hệ.
73. Mentol là chất tự nhiên có trong tinh dầu bạc hà, tạo cảm giác mát khi bôi lên da hoặc các mô trong khoang miệng. Khi phân tích thành phần metanol cho thấy tỉ lệ về khối lượng của cacbon, oxi và hiđrô lần lượt là 2,1 : 0,28 : 0,35. Biết metanol có công thức phân tử trùng với công thức đơn giản nhất. Công thức phân tử của mentol là:  
 A.  $C_4H_8O$ .      B.  $C_8H_{16}O$ .      C.  $C_{10}H_{20}O$ .      D.  $C_6H_{12}O$ .
74. Dung dịch nào làm xanh quì tím:  
 A.  $CH_3CH(NH_2)COOH$       B.  $H_2NCH_2CH(NH_2)COOH$   
 C.  $ClH_3NCH_2COOH$       D.  $HOOCCH_2CH(NH_2)COOH$
75. Một con lắc lò xo DĐĐH theo phương thẳng đứng với phương trình  $x = 10 \cdot \cos\left(\omega t - \frac{\pi}{6}\right)$  (cm). Tỉ số độ lớn của lực đàn hồi cực đại và cực tiểu của lò xo khi vật dao động bằng  $\frac{7}{3}$ . Cho  $g = \pi^2 (m/s^2)$ . Chu kì dao động của vật là  
 A. 1,0 s      B. 0,5 s      C. 10 s      D. 0,25 s

76. Vật sáng phẳng, nhỏ AB đặt vuông góc với trục chính của một thấu kính có tiêu cự  $f = 30$  cm. Qua thấu kính vật cho một ảnh thật có chiều cao gấp 2 lần vật. Khoảng cách từ vật đến thấu kính là
- A. 60 cm                      B. 45 cm                      C. 30 cm                      D. 20 cm
77. Trường hợp nào sau đây không gây ra hiệu ứng quang điện đối với canxi (có giới hạn quang điện  $f_0 = \frac{2}{3} 10^{15} \text{ Hz}$ )?
- A.  $10^2$  photon của bước sóng 1pm                      B.  $10^6$  photon của bước sóng  $5\mu\text{m}$   
 C.  $10^8$  photon của bước sóng 400nm                      D.  $10^5$  photon của bước sóng 2nm
78. Một máy phát điện xoay chiều ba pha đang hoạt động bình thường, ba suất điện động xuất hiện trong ba cuộn dây của máy có cùng tần số, cùng biên độ và từng đôi một lệch pha nhau một góc :
- A.  $\frac{\pi}{3}$                       B.  $\frac{3\pi}{4}$                       C.  $\frac{\pi}{2}$                       D.  $\frac{2\pi}{3}$
79. Ở người, bộ phận có vai trò quan trọng nhất trong trao đổi khí là:
- A. Khoang mũi                      B. Thanh quản.                      C. Phế nang                      D. Phế quản
80. Phát biểu nào sau đây sai khi nói về pha sáng của quá trình quang hợp?
- A. trong pha sáng diễn ra quá trình quang phân li nước  
 B. một trong những sản phẩm của pha sáng là NADH  
 C. pha sáng là pha chuyển hóa năng lượng của ánh sáng đã được diệp lục hấp thụ thành năng lượng của các liên kết hóa học trong ATP và NADPH  
 D. Ở thực vật, pha sáng diễn ra trên màng tilacoit của lục lạp
81. Ở một quần thể thực vật lưỡng bội, gen A quy định thân cao trội hoàn toàn so với gen a quy định thân thấp. Ở thế hệ xuất phát (P) gồm 25% thân cao và 75% thân thấp. Khi P tự thụ phấn 2 thế hệ ở  $F_2$  cây thân cao chiếm tỷ lệ 17,5% . Tính theo lý thuyết, trong tổng số cây thân cao ở P , cây thuần chủng chiếm tỷ lệ
- A. 25%                      B. 12,5%                      C. 5%                      D. 20%
82. Một cây cà chua có kiểu gen AaBB và một cây khoai tây có kiểu gen DDEe, một thực tập sinh tiến hành các thí nghiệm trong phòng thí nghiệm và thu được các kết quả:
- (1) Tách các tế bào soma của mỗi cây và nuôi cấy riêng tạo thành cây cà chua AaBB và cây khoai tây DDEe.  
 (2) Nuôi cấy hạt phấn riêng rẽ của từng cây sau đó lưỡng bội hóa sẽ thu được 8 dòng thuần chủng có kiểu gen khác nhau.  
 (3) Các cây con được tạo ra do nuôi cấy hạt phấn của từng cây và gây lưỡng bội hóa có kiểu gen AABB, aaBb hoặc DdEE, DDee.  
 (4) Tiến hành dung hợp tế bào trần và nuôi cấy mô tạo ra cây song nhị bội AaBBDDDee.  
 Số kết quả đúng là
- A. 3                      B. 2                      C. 1                      D. 4
83. Vị trí địa lí đã quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta
- A. chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển                      B. có thảm thực vật bốn màu xanh tốt  
 C. có khí hậu hai mùa rõ rệt                      D. mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa
84. Nguyên nhân cơ bản khiến vùng núi Tây Bắc và có mùa đông bớt lạnh hơn so với Đông Bắc là do
- A. ảnh hưởng của gió Tín phong.                      B. ảnh hưởng của gió Tây Nam đầu mùa hạ  
 C. ảnh hưởng của độ cao địa hình                      D. ảnh hưởng của bức chắn địa hình
85. Vùng có tình trạng khô hạn dữ dội và kéo dài nhất nước ta là :
- A. các thung lũng đá vôi ở miền Bắc.                      B. các tỉnh Cực Nam Trung Bộ.  
 C. các cao nguyên ở phía nam Tây Nguyên.                      D. khu vực Đông Nam Bộ
86. Cho câu thơ:
- " Trường Sơn đông, Trường Sơn tây  
 Bên nắng đốt, bên mưa bay"

Các loại gió ảnh hưởng tới thời tiết ở sườn đông và sườn tây của dãy Trường Sơn trong câu thơ trên là

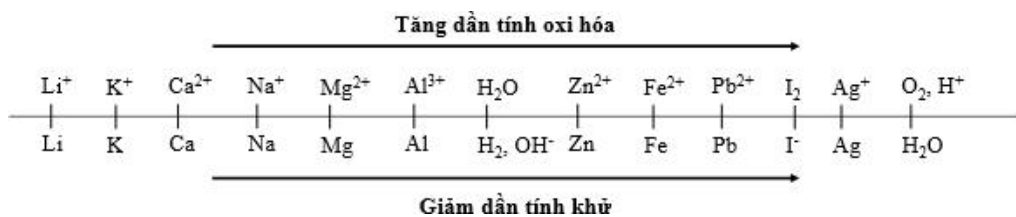
- A. gió phơn Tây Nam và gió mùa Tây Nam.                      B. tín phong bán cầu Bắc và gió mùa Đông Nam.  
C. tín phong bán cầu Bắc và gió phơn Tây Nam.                      D. gió mùa Đông Nam và tín phong bán cầu Bắc
87. Theo nội dung Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946, Pháp công nhận Việt Nam là  
A. quốc gia tự do.                      B. quốc gia tự trị.  
C. quốc gia độc lập.                      D. quốc gia tự chủ.
88. Sự kiện nào sau đây có tác động lớn đến sự ra đời cuộc cách mạng Khoa học - kỹ thuật lần thứ hai?  
A. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933)                      B. Chiến tranh thế giới thứ nhất.  
C. Chiến tranh thế giới thứ hai.                      D. “Chiến tranh lạnh”.
89. Hội nghị tháng 11 - 1939 và Hội nghị tháng 5-1941 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đều chủ trương  
A. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.                      B. thành lập chính phủ công - nông - binh.  
C. thực hiện khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.                      D. thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
90. Xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất mang tính chất  
A. xã hội phong kiến.                      B. xã hội thuộc địa.  
C. xã hội tư bản chủ nghĩa.                      D. xã hội thuộc địa nửa phong kiến.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các từ 91 đến 93

Sự điện phân là quá trình oxi hóa - khử xảy ra trên bề mặt các điện cực khi có dòng điện một chiều đi qua chất điện li nóng chảy hoặc dung dịch chất điện li nhằm thúc đẩy một phản ứng hóa học mà nếu không có dòng điện, phản ứng sẽ không tự xảy ra. Trong thiết bị điện phân:

- Anot của thiết bị là nơi xảy ra bán phản ứng oxi hóa. Anot được nối với cực dương của nguồn điện một chiều.
- Catot của thiết bị là nơi xảy ra bán phản ứng khử. Catot được nối với cực âm của nguồn điện một chiều.

Cho dãy điện hóa sau:



**Thí nghiệm 1:** Một sinh viên thực hiện quá trình điện phân dung dịch chứa đồng thời AgNO<sub>3</sub> và Fe(NO<sub>3</sub>)<sub>2</sub> bằng hệ điện phân sử dụng các điện cực than chì.

Dựa theo dãy điện hóa đã cho ở trên và từ Thí nghiệm 1, hãy cho biết:

91. Bán phản ứng nào xảy ra đầu tiên ở catot?  
A.  $H_2O + 2e \rightarrow H_2 + 2OH^-$ .                      B.  $Fe^{2+} + 2e \rightarrow Fe$ .  
C.  $O_2 + 4H^+ + 4e \rightarrow 2H_2O$ .                      D.  $Ag^+ + 1e \rightarrow Ag$ .
92. Dung dịch sau khi điện phân hoàn toàn các chất **không** có khả năng phản ứng với chất nào sau đây:  
A. Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>                      B. Cu                      C. NaOH                      D. NaCl

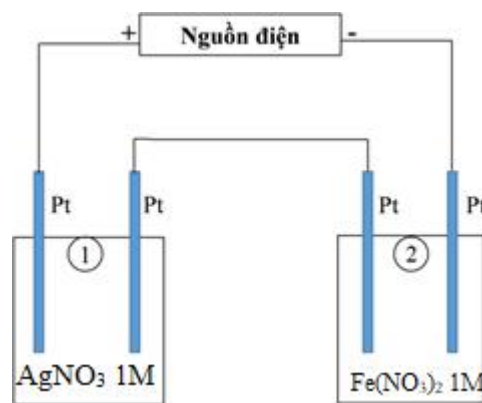
**Thí nghiệm 2:** Sinh viên đó tiếp tục thực hiện điện phân theo sơ đồ như hình bên.

- Bình (1) chứa 200 ml dung dịch  $\text{AgNO}_3$  1M.

- Bình (2) chứa 300 ml dung dịch  $\text{Fe}(\text{NO}_3)_2$  1M.

Sau một thời gian, sinh viên quan sát thấy có 8,4 gam kim loại sắt bám lên điện cực của bình (2). Biết trong hệ điện phân nối tiếp, số điện tử truyền dẫn trong các bình là như nhau. Nguyên tử khối của Ag và Fe lần lượt là 108 và 56 đvC.

Từ Thí nghiệm 2, hãy tính:



93. Số gam kim loại Ag bám lên điện cực trong bình (1) là

- A. 21,6 gam.                      B. 10,8 gam.                      C. 16,2 gam.                      D. 32,4 gam.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 94 đến 96**

Khi thay nhóm OH ở nhóm cacboxyl của axit cacboxylic bằng nhóm OR thì được este. Este thường có mùi thơm dễ chịu của các loại hoa quả khác nhau và được ứng dụng trong mỹ phẩm, thực phẩm...

Để điều chế este của ancol, người ta thường thực hiện phản ứng este hóa giữa axit hữu cơ đơn chức ( $\text{C}_n\text{H}_m\text{O}_2$ ) và rượu thu được este và nước.

Để điều chế este của phenol, người ta phải dùng anhidrit axit hoặc clorua axit tác dụng với phenol thu được este.

Để điều chế xà phòng, người ta đun nóng chất béo với dung dịch kiềm tạo ra glixerol và hỗn hợp muối của các axit béo.

94. Este X có CTPT là  $\text{CH}_3\text{COOC}_6\text{H}_5$ . Phát biểu nào sau đây về X là đúng:

- A. X có phản ứng tráng gương  
 B. X được điều chế bằng phản ứng của axit axetic với phenol  
 C. Khi cho X tác dụng với NaOH(vừa đủ) thì thu được 2 muối  
 D. Tên gọi của X là Benzyl axetat

95. Cho phản ứng xà phòng hóa:  $(\text{C}_{17}\text{H}_{33}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5 + 3\text{NaOH} \xrightarrow{t^0} 3\text{C}_{17}\text{H}_{33}\text{COONa} + \text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3$

Cách làm trong phòng thí nghiệm nào sau đây là sai:

- A. Cho vào bát sứ 1g mỡ (hoặc dầu thực vật) và 2-2,5 ml dung dịch NaOH 40%  
 B. Đun cách thủy hỗn hợp và liên tục khuấy đều đũa thủy tinh  
 C. Thỉnh thoảng thêm vài giọt nước cất để giữ cho thể tích hỗn hợp không đổi.  
 D. Sau 10 phút rót thêm vào hỗn hợp 4-5 ml dung dịch NaCl bão hòa nóng, khuấy nhẹ.

96. Cho vào bình cầu 200 ml etyl axetat, sau đó thêm tiếp 100 ml dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  20% quan sát hiện tượng (1); lắp ống sinh hàn đồng thời đun sôi nhẹ trong khoảng 5 phút, quan sát hiện tượng trong bình cầu (2). Kết quả hai lần quan sát (1) và (2) lần lượt là:

- A. Chất lỏng tách thành hai lớp, chất lỏng đồng nhất.  
 B. Chất lỏng đồng nhất, chất lỏng tách thành hai lớp.  
 C. Sủi bọt khí, chất lỏng tách thành 2 lớp.  
 D. Chất lỏng tách thành hai lớp, chất lỏng tách thành hai lớp.

### Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 97 đến 99

Âm nhạc chưa bao giờ mất đi vị thế của nó trong đời sống tinh thần của con người. Thậm chí, khi cuộc sống ngày càng phát triển, bận rộn và căng thẳng thì nhu cầu thưởng thức âm nhạc lại càng tăng cao. Chính vì thế, âm nhạc là một trong những lĩnh vực đứng đầu ở mức độ sôi động và luôn biến đổi không ngừng để phù hợp với thị hiếu khán giả.

Trong những năm gần đây, thị trường âm nhạc Việt Nam ngày càng phát triển với nhiều thể loại, như: Pop, ballad, bolero, R&B, rock... Nhạc Việt hiện nay đang có nhiều thay đổi và ngày càng được khán giả đón nhận cùng sự bùng nổ số lượng các ca khúc. Với các sản phẩm âm nhạc ngày càng chất lượng đã làm hài lòng không chỉ khán giả trong nước mà còn nhận được nhiều sự tán dương của khán giả nước ngoài.

Số lượng ca sĩ ngày một nhiều, các cuộc thi hát, các gameshow ca nhạc nhan nhản trên sóng truyền hình, những giải thưởng âm nhạc sôi động cuối năm... là minh chứng cho sức hấp dẫn của lĩnh vực này trong đời sống giải trí. Rất nhiều ca sĩ tận dụng sự nổi tiếng của mình đã tổ chức thành công các liveshow âm nhạc đỉnh cao. **Giọng hát của ca sĩ chưa bao giờ hết quan trọng nhưng để có được một liveshow cháy vé, không thể thiếu sự hỗ trợ của các nhạc cụ và cách bố trí hệ thống âm thanh ánh sáng.**

97. Hai nhạc cụ cùng tấu một bản nhạc ở cùng một độ cao, người nghe vẫn phân biệt được âm của từng nhạc cụ phát ra là do:

- A. tốc độ truyền của mỗi sóng âm khác nhau
- B. năng lượng âm phát ra từng nguồn khác nhau
- C. đồ thị dao động âm từng nguồn khác nhau
- D. tần số âm cơ bản phát ra từng nguồn khác nhau

98. Giả sử ca sĩ Sơn Tùng M-TP thiết kế một phòng nghe nhạc tại thành phố Thái Bình, với một căn phòng vuông ca sĩ bố trí 4 loa giống nhau coi như nguồn điểm ở 4 góc tường, các bức vách được lắp xốp để chống phản xạ. Do một trong 4 loa phải nhường vị trí để đặt chỗ lọ hoa trang trí, ca sĩ này đã thay thế bằng một số loa nhỏ giống nhau có công suất  $\frac{1}{16}$  loa ở góc tường và đặt vào trung điểm đường nối vị trí loa ở góc tường

với tâm nhà, vậy phải đặt thêm bao nhiêu loa nhỏ để người ngồi ở tâm nhà nghe rõ như 4 loa đặt ở góc tường (bỏ qua giao thoa sóng âm)?

- A. 8
- B. 6
- C. 2
- D. 4

99. Để chương trình thêm hấp dẫn, ca sĩ Sơn Tùng M-TP có mời thêm một số ca sĩ khách mời đến để cùng hát một bản hợp ca ở cuối chương trình. Giả sử Sơn Tùng M-TP và tất cả các ca sĩ đều hát với cùng một cường độ âm và cùng tần số. Khi chỉ riêng Sơn Tùng M-TP hát thì mức cường độ âm tại một điểm M là 68dB. Khi cả ban hợp ca cùng hát thì đo được mức cường độ âm là 77dB. Số ca sĩ mà Sơn Tùng M-TP mời đến để tham gia vào bản hợp ca đó là:

- A. 8
- B. 7
- C. 10
- D. 12

### Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 100 đến 102

Phóng xạ là quá trình phân rã tự phát của một hạt nhân không bền vững. Quá trình phân rã này lèm theo sự tạo ra các hạt và có thể kèm theo sự phát ra các bức xạ điện từ. Ngoài các đồng vị phóng xạ có sẵn trong tự nhiên, người ta cũng chế tạo được nhiều đồng vị phóng xạ gọi là đồng vị phóng xạ nhân tạo. Các đồng vị phóng xạ có nhiều ứng dụng trong khoa học và công nghệ.

Năm 1898, nữ bác học Marie Curie phát hiện ra nguyên tố Radium-226 ( $^{226}\text{Ra}$ ), sau đó không lâu đồng vị phóng xạ (ĐVPX) đã được ứng dụng trong điều trị bệnh. Cũng bắt đầu từ đây đã ra đời lĩnh vực sinh học phóng xạ và ung thư học phóng xạ. 30 năm sau chiến tranh thế giới thứ II là thời kỳ nhiều ĐVPX được phát minh và ứng dụng trong y học. Ngày nay, ĐVPX được ứng dụng rộng rãi trong điều trị bệnh. Y học hạt nhân (YHHN) ứng dụng tác dụng sinh học của bức xạ ion hóa lên các tế bào, các mô bị bệnh, điều đó đã làm cho YHHN trở thành một chuyên ngành trong lâm sàng.

So với chẩn đoán, điều trị phải dùng liều lớn hơn, do đó tác động của phóng xạ lên mô lành cũng lớn hơn nhiều. Đó là một trong những khó khăn và hạn chế của điều trị bằng phóng xạ, tuy nhiên, trong nhiều trường hợp thì đây là phương pháp điều trị hữu hiệu, nhanh gọn, đơn giản, an toàn và ưu việt hơn so với các phương pháp điều trị khác.

Các phương thức điều trị bằng bức xạ ion hóa (Radiotherapy) của các ĐVPX:

- + Xạ trị chuyển hoá (Metabolictherapy).
- + Xạ trị áp sát (Brachytherapy).
- + Xạ trị chiếu ngoài (Teletherapy).

100. Phóng xạ là hiện tượng một hạt nhân:

- A. phát ra một bức xạ điện từ
- B. tự phát ra các tia  $\alpha, \beta, \gamma$
- C. tự phát phóng ra tia phóng xạ và biến đổi thành một hạt nhân khác
- D. phóng ra các tia phóng xạ, khi bị bắn phá bằng những hạt chuyển động với tốc độ lớn

101. Kết luận nào về bản chất của các tia phóng xạ dưới đây là không đúng?

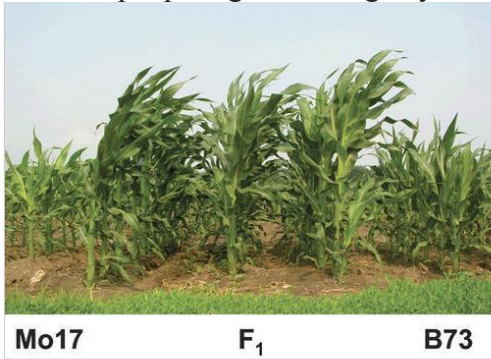
- A. Tia  $\alpha, \beta, \gamma$  đều có chung bản chất là sóng điện từ có bước sóng khác nhau.
- B. Tia  $\alpha$  là dòng các hạt nhân nguyên tử.
- C. Tia  $\beta$  là dòng hạt mang điện.
- D. Tia  $\gamma$  là sóng điện từ.

102. Trong điều trị bệnh ung thư, bệnh nhân được chiếu xạ với một liều xác định nào đó từ một nguồn phóng xạ. Biết nguồn có chu kỳ bán rã là 4 năm. Khi nguồn được sử dụng lần đầu thì thời gian cho 1 liều xạ là 10 phút. Hỏi sau hai năm thời gian cho 1 liều xạ là bao nhiêu phút:

- A. 14
- B. 10
- C. 20
- D. 7

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 103 đến 105

Khi cho hai dòng ngô Mo17 và B73 tự thụ phấn cho cây thấp hơn, số bắp và hạt trên bắp ít. Các nhà tạo giống đã tiến hành các phép lai giữa 2 dòng này và thu được kết quả như hình dưới đây.



103. Hiện tượng  $F_1$  có chiều cao cây, độ dài bắp và số lượng hạt cao hơn dòng Mo17 và B73 được gọi là

- A. Mức phản ứng
- B. Mềm dẻo kiểu hình
- C. Ưu thế lai
- D. Thường biến

104. Người ta thường dùng con lai  $F_1$  vào mục đích

- A. Tạo giống
- B. Thương phẩm
- C. Tạo các dòng thuần
- D. Nghiên cứu mức phản ứng

105. Để lai tạo ra  $F_1$  công việc đầu tiên các nhà chọn giống cần

- A. Cho các giống khác nhau ngẫu phối
- B. Tạo dòng thuần chủng
- C. Tìm các phép lai cho đời  $F_1$  vượt trội.
- D. Gây đột biến

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 106 đến 108

Trong một quần xã rừng tự nhiên ở vùng Đông Nam Á, các loài động vật ăn có cỡ lớn như bò rừng mỗi khi di chuyển thường đánh động và làm các loài côn trùng bay khỏi tổ. Lúc này, các loài chim như diệc bạc sẽ bắt các con trùng bay khỏi tổ làm thức ăn. Việc côn trùng bay khỏi tổ cũng như việc chim diệc bạc bắt côn trùng không ảnh hưởng gì đến đời sống bò rừng. Chim gõ bò có thể bắt ve bét trên da bò rừng làm thức ăn.

106. Quan hệ giữa bò rừng và các loài côn trùng là

- A. Cạnh tranh
- B. Ức chế - cảm nhiễm
- C. Hội sinh
- D. Hợp tác

107. Mỗi quan hệ giữa 2 loài nào sau đây dẫn tới hiện tượng khống chế sinh học rõ ràng nhất?

- A. Ve bét – bò rừng
- B. Chim gõ bò – bò rừng
- C. Diệc bạc – côn trùng
- D. Bò rừng – Diệc bạc.

108. Loại bỏ sinh vật nào sau đây sẽ không ảnh hưởng trực tiếp tới bò rừng

- A. Ve bét
- B. Một số cá thể bò rừng khác

### C. Chim gõ bò

### D. Diệc bạc

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 111**

Trong xu thế mở cửa, Việt Nam ngày càng mở rộng quan hệ buôn bán với thế giới, vị thế của giao thông đường biển sẽ càng được nâng cao. Với đường bờ biển kéo dài 3.200 km<sup>2</sup>, ven biển có nhiều vũng vịnh cửa sông, vị trí nằm trên ngã tư đường hàng hải quốc tế, Việt Nam có nhiều lợi thế để phát triển giao thông vận tải đường biển. Vận tải biển là lĩnh vực phát triển mạnh mẽ nhất trong số lĩnh vực vận tải công nghiệp ở Việt Nam, chiếm trên 80% hàng hóa lưu thông trong và ngoài nước, tốc độ gia tăng sản lượng bình quân 15%/năm.

Theo Cục Hàng hải Việt Nam, tính đến đầu năm 2019, Việt Nam có tổng số bến cảng được công bố là 272 bến cảng với khoảng 92,2km chiều dài cầu cảng, tổng công suất trên 550 triệu tấn/năm. So với năm 2000 - năm đầu tiên thực hiện quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam, hệ thống cảng biển đã tăng 4,4 lần chiều dài bến cảng. Cả nước hình thành 3 trung tâm cảng ở miền Bắc (gồm Hải Phòng, Quảng Ninh); ở miền Trung (gồm Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Nha Trang) và ở miền Nam (gồm , Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu). Trong các trung tâm cảng, cũng đã hình thành cảng cửa ngõ quốc tế như cảng Hải Phòng (khu vực Lạch Huyện), cảng Bà Rịa - Vũng Tàu (khu vực Cái Mép - Thị Vải), đặc biệt là cảng trung chuyển quốc tế Vân Phong - Khánh Hòa. Hệ thống cảng biển đang được cải tạo và hiện đại hóa, cơ bản đáp ứng được yêu cầu luân chuyển hàng hóa, phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế – xã hội, tạo động lực thu hút, thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển.

(Nguồn: <http://mt.gov.vn/> và SGK Địa lí 12 trang 168)

**109.** Cảng biển nào sau đây **không** phải là cảng biển quốc tế của nước ta?

- A.** Hải Phòng                      **B.** Vũng Tàu                      **C.** Vân Phong                      **D.** Đồng Hới

**110.** Điều kiện tự nhiên thuận lợi để Việt Nam phát triển giao thông vận tải đường biển là ?

- A.** đội tàu biển có trình độ cao, hệ thống cảng biển được nâng cấp và hiện đại.  
**B.** vị trí gần trung tâm Đông Nam Á, có vai trò trung chuyển và cửa ngõ ra biển của nhiều nước.  
**C.** đường bờ biển dài, ven biển có nhiều vũng vịnh, nằm trên ngã tư đường hàng hải quốc tế  
**D.** mạng lưới sông ngòi kênh rạch chằng chịt, tiếp giáp vùng biển Đông rộng lớn.

**111.** Vị thế của giao thông đường biển sẽ ngày càng được nâng cao nhờ

- A.** xu thế mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế  
**B.** chính sách phát triển của Nhà nước  
**C.** sự phát triển của nền kinh tế trong nước  
**D.** nước ta có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển vận tải biển.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 112 đến 114**

Biển Đông là một vùng biển rộng (3,477 triệu km<sup>2</sup> – lớn thứ 2 ở Thái Bình Dương). Vùng biển thuộc chủ quyền Việt Nam có diện tích khoảng 1 triệu km<sup>2</sup> ở biển Đông; tiếp giáp với vùng biển của các nước: Trung Quốc, Campuchia, Philipin, Malaixia, Bru-nây, In-đô-nê-xi-a, Thái Lan.

Vùng biển Việt Nam giàu tài nguyên khoáng sản và hải sản. Khoáng sản có trữ lượng lớn và giá trị nhất là dầu khí. Hai bể dầu khí lớn nhất hiện đang được khai thác là Nam Côn Sơn và Cửu Long. Tổng trữ lượng dự báo địa chất về dầu khí của toàn thềm lục địa Việt Nam đạt xấp xỉ 10 tỷ tấn dầu qui đổi, trữ lượng khai thác khoảng 02 tỷ tấn và trữ lượng dự báo của khí khoảng 1.000 tỷ m<sup>3</sup>. Sinh vật biển Đông giàu thành phần loài và có năng suất sinh học cao, nhất là ở vùng ven bờ. Trong biển Đông có trên 2000 loài cá, hơn 100 loài tôm, khoảng vài chục loài mực, hàng nghìn loài sinh vật phù du và sinh vật đáy khác.

Thuộc vùng biển nước ta còn có hơn 4000 hòn đảo lớn nhỏ. Các đảo và quần đảo tạo thành hệ thống tiền tiêu bảo vệ đất liền, hệ thống căn cứ để nước ta tiến ra biển và đại dương trong thời đại mới, khai thác có hiệu quả các nguồn lợi vùng biển, hải đảo và thềm lục địa. Việc khẳng định chủ quyền của nước ta đối với các đảo và quần đảo có ý nghĩa là cơ sở để khẳng định chủ quyền của nước ta đối với vùng biển và thềm lục địa quanh đảo.

Hiện nay, vấn đề biển Đông đã và đang trở thành điểm nóng của khu vực và thế giới, hơn nữa đây là vùng biển chung giữa Việt Nam và nhiều nước láng giềng. Vì vậy việc tăng cường đối thoại, hợp tác giữa Việt Nam và các nước có liên quan sẽ là nhân tố tạo ra sự phát triển ổn định trong khu vực, bảo vệ được lợi ích chính đáng của Nhà nước và nhân dân ta, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước ta. Mỗi công dân Việt Nam đều có bổn phận bảo vệ vùng biển và hải đảo của đất nước, cho hôm nay và cho thế hệ mai sau.

(Nguồn: Trang 15, 38 và 193 – 194, Sách giáo khoa Địa lí 12 cơ bản)

**112.** Tài nguyên khoáng sản có giá trị nhất ở vùng biển nước ta là

- A.** titan                      **B.** cát thủy tinh                      **C.** dầu khí                      **D.** muối

**113.** Việc giữ vững chủ quyền của một hòn đảo, dù nhỏ, lại có ý nghĩa rất lớn, vì các đảo là

- A.** một bộ phận không thể tách rời của lãnh thổ nước ta  
**B.** nơi có thể tổ chức quần cư, phát triển sản xuất  
**C.** hệ thống tiền tiêu của vùng biển nước ta  
**D.** cơ sở để khẳng định chủ quyền đối với vùng biển và thềm lục địa của nước ta

**114.** Phương hướng đúng đắn nhất để duy trì sự phát triển ổn định trong khu vực, bảo vệ được lợi ích chính đáng của Nhà nước và nhân dân ta, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ là

- A.** tăng cường đối thoại, hợp tác giữa Việt Nam và các nước có liên quan  
**B.** tranh thủ sự ủng hộ và hợp tác với các nước có tiềm lực mạnh như Hoa Kỳ, Nhật Bản.  
**C.** tăng cường giao lưu phát triển kinh tế giữa đất liền và biển đảo, tạo hệ thống tiền tiêu bảo vệ đất liền.  
**D.** tăng cường sức mạnh quân sự và tiềm lực kinh tế quốc gia.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:**

*Về kinh tế, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nền kinh tế Mỹ phát triển mạnh mẽ đến.*

*Khoảng 20 năm sau chiến tranh, Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.*

Sở dĩ kinh tế Mỹ có được sự phát triển và sức mạnh to lớn như vậy là do một số yếu tố sau: 1. Lãnh thổ Mỹ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú, nguồn nhân lực dồi dào, trình độ kỹ thuật cao, năng động, sáng tạo; 2. Mỹ lợi dụng chiến tranh để làm giàu, thu lợi nhuận từ buôn bán vũ khí và phương tiện chiến



tranh; 3. Mĩ đã áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại để nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, điều chỉnh hợp lí cơ cấu sản xuất; 4. Các tổ hợp công nghiệp - quân sự, các công ti, tập đoàn tư bản lũng đoạn Mĩ có sức sản xuất, cạnh tranh lớn và có hiệu quả ở cả trong và ngoài nước; 5. Các chính sách và biện pháp điều tiết của Nhà nước đóng vai trò quan trọng thúc đẩy kinh tế Mĩ phát triển.

*Về khoa học - kĩ thuật*, Mĩ là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại và đã đạt được nhiều thành tựu lớn.

*Về chính trị - xã hội*, từ năm 1945 đến đầu những năm 70, nước Mĩ đã trải qua năm đời tổng thống (từ H. Truman đến R. Níchxơn). Chính sách đối nội chủ yếu của chính quyền Mĩ đều nhằm cải thiện tình hình xã hội. Mỗi đời tổng thống đưa ra một chính sách cụ thể nhằm khắc phục những khó khăn trong nước.

Đồng thời, chính quyền Mĩ luôn thực hiện những chính sách nhằm ngăn chặn, đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân và các lực lượng tiến bộ.

Tuy là nước tư bản phát triển, là trung tâm kinh tế - tài chính nhưng nước Mĩ không hoàn toàn ổn định. Xã hội Mĩ vẫn chứa đựng nhiều mâu thuẫn giữa các tầng lớp xã hội.

Trong bối cảnh đó, cuộc đấu tranh của nhân dân vẫn diễn ra dưới nhiều hình thức.

*Về đối ngoại*, Mĩ triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

Chiến lược toàn cầu của Mĩ được thực hiện và điều chỉnh qua nhiều chiến lược cụ thể, dưới tên gọi các học thuyết khác nhau, nhằm thực hiện ba mục tiêu chủ yếu: một là, ngăn chặn và tiến tới xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới; hai là, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản Quốc tế, phong trào chống chiến tranh, vì hoà bình, dân chủ trên thế giới; ba là, khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ.

Tháng 2 – 1972, Tổng thống Níchxơn sang thăm Trung Quốc, mở ra mới trong quan hệ giữa hai nước. Năm 1979, quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc được thiết lập. Đến tháng 5 – 1972, Níchxơn tới thăm Liên Xô, thực hiện sách lược hoà hoãn với hai nước lớn để chống lại phong trào đấu tranh mạng của các dân tộc. (Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 42 – 44).

**115.** Đặc điểm nào sau đây không phản ánh đúng tình hình nước Mĩ 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nền kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng.
- B. Trở thành trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất của thế giới.
- C. Kinh tế Mĩ vượt xa Tây Âu và Nhật Bản.
- D. Kinh tế Mĩ chịu sự cạnh tranh của Tây Âu và Nhật Bản.

**116.** Các học thuyết, chiến lược cụ thể của các đời tổng thống Mĩ đều nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược gì?

- A. Trở thành bá chủ thế giới.
- B. Xoá bỏ hoàn toàn chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
- C. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
- D. Khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh.

**117.** Cơ sở để Mĩ triển khai chiến lược toàn cầu thực hiện tham vọng bá chủ thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

A. tiềm lực kinh tế và quân sự to lớn.

B. sự tạm lắng của phong trào cách mạng thế giới.

C. sự suy yếu của các nước tư bản châu Âu và Liên Xô. D. sự ủng hộ của các nước đồng minh bị Mỹ khống chế.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:**

Tháng 12 – 1978, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới, do Đặng Tiểu Bình khởi xướng, mở đầu cho công cuộc cải cách kinh tế – xã hội của đất nước. Đường lối này được nâng lên thành đường lối chung của Đại hội XII (9 – 1982), đặc biệt là Đại hội XIII (10 – 1987) của Đảng: lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa, chuyển nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa linh hoạt hơn, nhằm hiện đại hoá và xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, với mục tiêu biến Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh.

Từ khi thực hiện đường lối cải cách, đất nước Trung Quốc đã có những biến đổi căn bản. Sau 20 năm (1979 – 1998), nền kinh tế Trung Quốc tiến bộ nhanh chóng, đạt tốc độ tăng trưởng cao, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Khoa học - kĩ thuật, văn hoá, giáo dục Trung Quốc đạt nhiều thành tựu nổi bật.

Về đối ngoại, chính sách của Trung Quốc có nhiều thay đổi, vai trò và địa vị quốc tế của nước này ngày càng được nâng cao.

Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với Hồng Kông (7 – 1997) và Ma Cao (12 - 1999). Đài Loan là một bộ phận lãnh thổ của Trung Quốc, nhưng đến nay vẫn nằm ngoài sự kiểm soát của nước này.

(Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 23- 24).

**118.** Nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới ở Trung Quốc là gì?

A. Phát triển kinh tế.

B. Cải tổ chính trị.

C. Phát triển khoa học – kĩ thuật.

D. Xây dựng văn hóa mang đặc sắc Trung Quốc.

**119.** Tháng 12/1978, Trung Quốc thực hiện công cuộc cải cách mở cửa nhằm mục tiêu

A. biến Trung Quốc thành quốc gia dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

B. biến Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh.

C. xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới.

D. biến Trung Quốc thành quốc gia dân giàu, nước mạnh, dân chủ và văn minh.

**120.** Từ công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc, Việt Nam có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước hiện nay?

A. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa, chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường TBCN.

B. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa, chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường tự do.

C. Lấy phát triển chính trị làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa, chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN.

D. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa, chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường XHCN.

## BẢNG ĐÁP ÁN

1. A	2. C	3. B	4. B	5. B	6. B	7. D	8. B	9. C	10. C
11. C	12. D	13. B	14. C	15. D	16. C	17. B	18. A	19. D	20. C
21. D	22. B	23. C	24. C	25. A	26. A	27. D	28. B	29. C	30. C
31. B	32. B	33. B	34. A	35. A	36. C	37. A	38. A	39. D	40. C
41. D	42. C	43. D	44. B	45. B	46. A	47. C	48. B	49. A	50. D
51. C	52. A	53. B	54. C	55. A	56. A	57. B	58. D	59. B	60. C
61. C	62. D	63. B	64. A	65. B	66. D	67. C	68. A	69. A	70. D
71. B	72. D	73. C	74. B	75. A	76. B	77. B	78. D	79. C	80. B
81. D	82. B	83. D	84. D	85. B	86. A	87. A	88. C	89. A	90. D
91. D	92. D	93. A	94. C	95. B	96. D	97. C	98. D	99. B	100. C
101. A	102. A	103. C	104. B	105. B	106. B	107. C	108. D	109. D	110. C
111. A	112. C	113. D	114. A	115. D	116. A	117. A	118. A	119. B	120. D